TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CƯ M'GAR** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2024/HSST
Ngày 30 – 7 – 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ M'GAR – TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Phan Trọng Phụng**
Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Nguyễn Hữu Nhất và bà Bùi Thị Hà**

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: **Bà Đinh Thị Thảo** – Thư ký tòa án nhân dân huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Thùy Trang** - Chức vụ Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 7 năm 2024, tại phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện CưM'gar, tỉnh Đắk Lắk, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 37/2024/TLST-HS, ngày 21 tháng 6 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2024/QĐXXST- HS ngày 17 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ tên: **Nguyễn Quang L**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 07 tháng 11 năm 2004 tại: tỉnh Đắk Lắk

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở trước khi phạm tội: Buôn Dao, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk;

Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Dao; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Quang N; Con bà: Triệu Thị L1; Hiện đang sinh sống tại: Buôn D, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk. Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam, tại Nhà tạm giữ Công an huyện Č, tỉnh Đắk Lắk, từ ngày 30/3/2024 cho đến nay – Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Lương Trung Đ, sinh ngày 25/8/2006, có mặt

Địa chỉ: Buôn T, xã E, huyện Č, tỉnh Đắk Lắk;

Người giám hộ của Lương Trung Đ là bà: Lô Thị D, sinh năm 1978, (là mẹ của Lương Trung Đ), có mặt

Địa chỉ: Buôn T, xã E, huyện Č, tỉnh Đắk Lắk;

2/ Y Rô Na Tô K: Sinh ngày 10/4/2008, có mặt

Địa chỉ: Buôn W, xã E, huyện Č, tỉnh Đắk Lắk;

Người giám hộ của Y Rô Na Tô K là bà: H Ngôn K1, sinh năm 1982 (là mẹ của Y Rô Na Tô K)

Địa chỉ: Buôn W, xã E, huyện Č, tỉnh Đắk Lắk;
3/ Bà Phan Thị T, sinh năm 1971, có đơn xin xét xử vắng mặt
Địa chỉ: Buôn E, xã E'đinh, huyện Č, tỉnh Đắk Lắk;
Người làm chứng: Anh Phan Đức D1, sinh ngày 10/01/2008, có mặt
Địa chỉ: Thôn A, xã E, huyện Č, tỉnh Đắk Lắk;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào sáng ngày 29/3/2024, Nguyễn Quang L đến khu vực phòng trọ của bà Phan Thị T tại buôn E, xã E'đing, huyện C chơi và gặp Lương Trung Đ (sinh ngày 25/8/2006) đi học về. Sau đó L và Đ đi ăn trưa đến khoảng 14 giờ cùng ngày thì L và Đ đi về, Đ đi về phòng trọ của bạn là Phan Đức D1, còn L đi ra khu vực lô cao su thuộc thôn A, xã E'đing, huyện C để tìm một người nam thanh niên không rõ nhân thân lai lịch tên thường gọi là Đ1 để hỏi mua ma tuý đá. Khi đi đến khu vực lô cao su thuộc thôn A, xã E'đing, huyện C thì L gặp Đ1 rồi hỏi mua ma túy đá với số tiền là 400.000 (Bốn trăm ngàn) đồng, sau khi L đưa tiền cho Đ1 thì Đ1 đưa cho L 01 (một) gói nylon có kích thước (1,5x01)cm bên trong có chứa ma tuý đá, sau đó Đ1 hỏi L là có nỏ để chơi chưa, L nói chưa có nên Đ1 đưa cho L bộ dụng cụ để sử dụng ma tuý. L cầm gói nylon có chứa ma tuý đá và bộ D2 sử dụng ma tuý đá rồi đi về khu phòng trọ của bạn L tại buôn E, xã E'đing, huyện C. Khi đi về đến khu phòng trọ thì L thấy Đ đang ở trong phòng trọ của Phan Đức D1 (thuê của bà Phan Thị T) nên L vào ngồi chơi với Đ, một lúc sau có bạn của L là Y Rô Na Tô K (sinh ngày 10/4/2008) đến chơi rồi vào ngồi chơi với L và Đ, sau đó L lấy ma tuý đá và bộ D2 sử dụng ma tuý ra, tại đây L cho ma tuý đá vào bộ dụng cụ sử dụng ma tuý để L, Đ và Y Rô Na T1 sử dụng, cả ba người lên trên gác lửng trong phòng để sử dụng ma tuý. L tự châm lửa để hút ma tuý, khi hút xong thì đưa cho Đ sử dụng, L cầm bộ dụng cụ sử dụng ma tuý và châm lửa đốt nỏ để cho Đ sử dụng ma tuý, Đ sử dụng xong thì L đưa cho Y Rô Na T1 sử dụng, L cầm bộ dụng cụ sử dụng ma tuý và châm lửa đốt nỏ để cho Y Rô Na T1 sử dụng ma tuý. L, Đ và Y Rô Na T1 thay phiên nhau sử dụng hết số ma tuý thì Phan Đức D1 đi học về và lên gác lửng ngồi chơi cùng cả nhóm. Đến khoảng 15 giờ 10 phút ngày 29/3/2024 khi Nguyễn Quang L, Lương Trung Đ, Y Rô Na Tô K và Phan Đức D1 đang ngồi chơi nói chuyện thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện, sau đó lực lượng Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Quang L về hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý, tạm giữ và niêm phong tang vật theo đúng quy định của pháp luật.

Ngày 29/3/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C tiến hành xét nghiệm chất ma tuý đối với Nguyễn Quang L, Lương Trung Đ, Y Rô Na Tô K và Phan Đức D1 tại Trung tâm Y tế huyện C. Kết quả, cả 03 (ba) đối tượng (Nguyễn Quang L, Lương Trung Đ và Y Rô Na Tô K) đều dương tính với chất ma tuý, loại Methamphetamine; Phan Đức D1 âm tính với chất ma tuý.

Đồ vật, tài liệu bị tạm giữ: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã thu giữ đồ vật, tài liệu gồm: 01 (một) chai nước nhựa có nắp được đục 02 (hai) lỗ; 01 (một) ống thuỷ tinh; 01 (một) ống nhựa màu trắng; 01 (một) gói nylon có kích thước khoảng (1,5 x 01)cm đã được cắt một đầu và một đầu hàn kín; 01 (một) quẹt ga màu vàng

Tại bản cáo trạng số: 38/CT-VKS ngày 19 tháng 6 năm 2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư M'gar, truy tố bị cáo Nguyễn Quang L về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý" được quy định tại điểm b, điểm c khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Quang L đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu ở trên.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b, điểm c khoản 2 Điều 255; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang L mức án từ **08 năm đến 09 năm tù.**

Các biện pháp tư pháp: Căn cứ khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) chai nước nhựa có nắp được đục 02 (hai) lỗ; 01 (một) ống thuỷ tinh; 01 (một) ống nhựa màu trắng; 01 (một) gói nylon có kích thước khoảng (1,5 x 01)cm đã được cắt một đầu và một đầu hàn kín; 01 (một) quẹt ga màu vàng là vật dùng để thực hiện hành vi phạm tội, không có giá trị sử dụng.

Bị cáo không tranh luận bào chữa gì mà chỉ mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tại liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Về hành vi, Quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, các tình tiết giảm nhẹ và đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo là đúng quy định của pháp luật.

[3] Về chứng cứ xác định hành vi phạm tội: Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Quang L tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều

tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, người liên quan, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ ngày 29/3/2024, tại khu vực phòng trọ của bà Phan Thị T do Phan Đức D1 thuê tại buôn E, xã E'đing, huyện C, tỉnh Đắk Lắk, Nguyễn Quang L đã có hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy (loại: Methamphetamine) cho Lương Trung Đ (sinh ngày 25/8/2006, dưới 18 tuổi) và Y Rô Na Tô K (sinh ngày 10/4/2008, dưới 18 tuổi) cùng sử dụng thì bị lực lượng Công an huyện C kiểm tra, phát hiện bắt quả tang cùng tang vật. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, điểm c khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:

1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

b) Đối với 02 người trở lên;

c) Đối với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 18 tuổi;

[4] Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng, vì bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy là chất gây nghiện bị pháp luật nghiêm cấm, ma túy còn hủy hoại thể chất, tinh thần và đang trở thành hiểm họa lớn cho toàn xã hội về sức khỏe và đời sống xã hội, đồng thời cũng là tác nhân phát sinh các tội phạm khác. Nhưng do ý thức coi thường pháp luật, bị cáo đã mua ma túy (loại: Methamphetamine) Tổ chức cho Lương Trung Đ và Y Rô Na Tô K đều là những người dưới 18 tuổi sử dụng. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật để răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[5] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Tình tiết tăng nặng: Không.

Tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội, tại cơ quan điều tra và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, bị cáo là người dân tộc thiểu số. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo thể hiện tính nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

Với tính chất vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo để thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật góp phần giáo dục phòng ngừa tội phạm chung và riêng trong toàn xã hội.

Đối với Lương Trung Đ và Y Rô Na Tô K khi Nguyễn Quang L thực hiện hành vi phạm tội thì những người này không có vai trò đồng phạm trong vụ án trên nên không xem xét xử lý.

Đối với bà Phan Thị T là chủ nhà trọ và anh Phan Đức D1 là người thuê phòng trọ tại buôn E, xã E'đing, huyện C nơi Nguyễn Quang L tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, bà T và anh D1 không biết được việc Nguyễn Quang L có hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên không xem xét xử lý.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Quang L, Lương Trung Đ và Y Rô Na Tô K. Ngày 17/4/2024 Công an huyện C đã ra Quyết định xử phạt hành chính số 21/QĐ-XPHC đối với Nguyễn Quang L bằng hình thức phạt tiền; Quyết định xử phạt hành chính số 22/QĐ-XPHC đối với Lương Trung Đ bằng hình thức phạt tiền; Quyết định xử phạt hành chính số 23/QĐ-XPHC đối với Y Rô Na Tô K bằng hình thức cảnh cáo theo quy định tại khoản 1, điều 23, Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ, quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng chống tệ nạn xã hội; phòng cháy và chữa cháy; cứu nạn, cứu hộ; phòng, chống bạo lực gia đình.

Đối với người nam thanh niên tên Đ1 đã bán ma túy đá cho Nguyễn Quang L tại xã E'đing, huyện C, Cơ quan Điều tra đã tiến hành xác minh nhưng đến nay chưa xác định được. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra lập kế hoạch tiếp tục xác minh làm rõ, sau khi xác định được nhân thân, lai lịch và có đủ căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) chai nước nhựa có nắp được đục 02 (hai) lỗ; 01 (một) ống thuỷ tinh; 01 (một) ống nhựa màu trắng; 01 (một) gói nylon có kích thước khoảng (1,5 x 01)cm đã được cắt một đầu và một đầu hàn kín; 01 (một) quẹt ga màu vàng là vật dùng để thực hiện hành vi phạm tội, không có giá trị sử dụng. Cần tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Quang L phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm b, điểm c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo **Nguyễn Quang L 08 (tám) năm tù.** Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 30/3/2024.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 46; khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) chai nước nhựa có nắp được đục 02 (hai) lỗ; 01 (một) ống thuỷ tinh; 01 (một) ống nhựa màu trắng; 01 (một) gói nylon có kích thước khoảng (1,5 x 01)cm đã được cắt một đầu và một đầu hàn kín (Bên trong không chứa gì); 01 (một) quẹt ga màu vàng.

(Hiện vật chứng đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cư M'gar, đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/6/2024).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Quang L phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- *VKS tỉnh; TA tỉnh ĐắkLắk ;*
- *Sở Tư pháp ĐắkLắk;*
- *Vụ giám đốc kiểm tra I;*
- *VKS huyện CưM'gar;*
- *CA huyện CưM'gar;*
- *THA dân sự; THA hình sự;*
- *Bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;*
- *Lưu văn thư; hồ sơ.*

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phan Trọng Phụng